

Số: *41*... /QĐ-UBND

Tân Yên, ngày *15*... tháng *7*... năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất
để thực hiện dự án xây dựng bãi rác thải tập trung xã Phúc Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ - UBND ngày 21 tháng 5 năm 2019 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định một số điểm cụ thể về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định 1202/QĐ-UBND, ngày 09/11/2017 của UBND huyện Tân Yên về việc điều chỉnh bổ sung cắt giảm danh mục và kế hoạch vốn đối với các công trình thuộc chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang năm 2017 tại Quyết định số 383/QĐ-UBND, ngày 05/5/2017 của UBND huyện;

Căn cứ Quyết định số 1402/QĐ-UBND 25/12/2017 của UBND huyện Tân Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án trên địa bàn huyện Tân Yên;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 704/TTr-TNMT, ngày 08/7/2019, của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện tại Tờ trình số 99/TTr-TTPTQĐ&CCN, ngày 03/6/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng bãi rác thải tập trung xã Phúc Sơn, cụ thể như sau:

I. Thu hồi 574,8 m² gồm:

Đất nông nghiệp giao theo định xuất cho hộ là 574,8 m²

II. Vị trí thu hồi đất: Tại thôn Đài Sơn, xã Phúc Sơn.

Lý do thu hồi: Thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng bãi rác thải tập trung xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên.

III. Phương án Bồi thường, hỗ trợ

Tổng phương án bồi thường, hỗ trợ: 131.734.000 đ (Một trăm ba mươi một triệu bảy trăm ba mươi bốn nghìn đồng chẵn), bao gồm:

1. Các khoản bồi thường, hỗ trợ 129.151.000 đồng, cụ thể:

- Bồi thường về đất nông nghiệp trồng cây hàng năm cho hộ: 28.740.000đ,
- Bồi thường hoa màu cây hàng năm trên đất thu hồi cho hộ: 4.943.000đ,
- Hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất cho hộ gia đình: 5.748.000đ,
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình: 86.220.000đ,
- Hỗ trợ khi thu hồi trên 70% diện tích một định xuất: 3.500.000đ,

(Có bảng phương án kèm theo)

2. Chi phí tổ chức bồi thường GPMB 2% : 2.583.000 đồng.

3. Nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ GPMB là 131.734.000 đồng do UBND xã Phúc Sơn chi trả.

(Có biểu thống kê chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Phúc Sơn có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông (bà) có tên tại Điều 1 nêu trên; trường hợp ông (bà) nêu trên vắng mặt hoặc không nhận quyết định này thì phải lập biên bản; niêm yết quyết định này tại Trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa thôn Đài Sơn, Phúc Sơn nơi có đất thu hồi.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư dự án và các cơ quan có liên quan chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện đăng tải quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND huyện.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan: Văn phòng HĐND&UBND huyện, Phòng TN&MT, Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ huyện, UBND xã Phúc Sơn và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

Bản điện tử:

- TT HĐND, các Ban HĐND huyện;

- TT UBND huyện;

- Lưu: VT, TNMT ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT, CHỦ TỊCH

PHẠM HỮU TỊCH



Nguyễn Quang Lượng

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG HỒ TRỢ KHU THỦ HỒI, CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN BÀI RÁC THẢI
TẬP TRUNG CỦA XÃ PHÚC SƠN TẠI THÔN ĐÀI SƠN, XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN**

(Kèm theo Quyết định số 17/2019 của UBND huyện Tân Yên)

ĐVT: 1000 đồng



| STT | Chủ sử dụng | Thông tin thửa đất theo BDDC | | | DT đất hiện làm bãi rác thải (m ²) | DT đất thu hồi (m ²) | Bồi thường hồ trợ cho hộ gia đình, cá nhân | | | | | | Bồi thường, hỗ trợ đất UBND xã Quản lý | Tổng kinh phí Bồi thường hồi trợ | | | |
|-------------|----------------------------------|------------------------------|---------------------------|---------------------------|--|----------------------------------|--|--|---|---|---|---|--|----------------------------------|---|---|----------------|
| | | Số mảnh TD | Số thửa (m ²) | DT thửa (m ²) | | | Loại đất | Bồi thường về đất 50.000đ/m ² | Bồi thường hoa màu trên đất 8.600đ/m ² | Hồ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi nhà nước thu hồi 10.000đ/m ² | Hồ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm = 3 lần giá đất NN 150.000đ/m ² | Hồ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm = 3 lần giá đất NN 150.000đ/m ² | | | Bón thường chi phí đầu tư vào đất còn lại đối với đất công ích (50% giá đất NN) | Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 |
| 1 | Phạm Đình Sự (Phạm Đình Loát) | 17 | 223 | 1281 | LUC | 705,8 | 574,8 | 574,8 | | 28.740 | 4.943 | 5.748 | 86.220 | 0 | 125.651 | 0 | 125.651 |
| Tổng | | | | 1281 | 0 | | 574,8 | 574,8 | 0 | 28.740 | 4.943 | 5.748 | 86.220 | - | 125.651 | - | 125.651 |

HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ KHI NHÀ NƯỚC THỊ HOÀN TRÊN 70% DIỆN TÍCH ĐẤT NÔNG NGHIỆP CỦA MỘT ĐÌNH XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN BÀI KÁC TẠI TRUNG XÃ PHÚC SƠN TÂY TẠI THÔN ĐÀI SƠN, XÃ PHÚC SƠN, HUYỆN TÂN YÊN



(Kèm theo Quyết định số 1799/QĐ-UBND, ngày 15/7/2019 của UBND huyện)

ĐVT: đồng

| STT | Họ và tên | Diện tích một đình xuất (m ²) | Diện tích 70% trên một đình xuất | Diện tích thu hồi đất của hộ (m ²) | Tỷ lệ | Số lao động được hỗ trợ | Mức hỗ trợ trên một lao động | Thành tiền | Ghi chú |
|------------------|----------------------------------|---|----------------------------------|--|-------|-------------------------|------------------------------|------------------|---------|
| 1 | Phạm Đình Sự (Phạm Đình Loát) | 648 | 403,2 | 574,8 | 1,43 | 1 | 3.500.000 | 3.500.000 | |
| Tổng cộng | | | | 574,8 | | 1 | | 3.500.000 | |